**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# HỢP ĐỒNG

Phan Thiết, ngày 23 tháng 04 năm 2019

Hợp đồng số : 295/SPC-BTH/2019

- Căn cứ Thông tư số: 11/ 2016/ TT- BYT ngày 11/ 5/ 2016 của Bộ Y tế Quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

- Căn cứ Quyết định số: **341**/ QĐ-SYT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Giám đốc Sở Y tế Bình Thuận về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 01- Thuốc tên generic năm 2019, và Thông báo về việc kết quả lựa chọn nhà thầu số: **1078**/ TB- SYT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Sở Y tế Bình Thuận;

- Căn cứ Quyết định số: **342**/ QĐ-SYT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Giám đốc Sở Y tế Bình Thuận về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02- Thuốc cổ truyền năm 2019, và Thông báo về việc kết quả lựa chọn nhà thầu số: **1079**/ TB- SYT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Sở Y tế Bình Thuận;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có :

**BÊN MUA** (sau đây gọi là Bên A): **TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

Địa chỉ : 114 A Hải Thượng Lãn Ông, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.
Điện thoại : 025.3827021
Fax : 025. 3824183
Hộp thư điện tử: hopdong.bvpt@gmail.com
Tài khoản : **3714.0.1030535 - 9523.2.1030535**
Tại : Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Thuận.
Mã số thuế : 3400813598
Đại diện là ông: **NGUYỄN TRUNG HÀ**
Chức vụ : Giám Đốc

**BÊN BÁN** (sau đây gọi là bên B): **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN**

Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM
Điện thoại : 18002033, 028.71079879; 028.39400388-137
Fax : 028. 38261636
E-mail : contract@sapharco.com ;
Tài khoản : 1151100295007 (VND), tại Ngân hàng TMCP Quân Đội (Military Bank) – Chi nhánh Sở Giao Dịch 2 Tp. HCM – Mã Ngân hàng: 79311001
Mã số thuế : 0300523385
Đại diện là ông: **DS. NGUYỄN HUY QUANG**
Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc

Giấy ủy quyền số 210/UQ-SPC-NSHC ngày 20/07/2018

Sau khi bàn bạc thống nhất, hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các điều khoản sau:

**Điều 1. Đối tượng hợp đồng**

- Đối tượng của hợp đồng là các mặt hàng thuốc trúng thầu tại Quyết định số: **341/ QĐ- SYT** ngày 02 tháng 4 năm **2019** của Giám đốc Sở Y tế Bình Thuận về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số **01**, được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo hợp đồng

-Đối tượng của hợp đồng là các mặt hàng thuốc trúng thầu tại Quyết định số: **342/ QĐ- SYT** ngày 02 tháng 4 năm **2019** của Giám đốc Sở Y tế Bình Thuận về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số **02**, được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo hợp đồng

**Điều 2: Thành phần của hợp đồng**

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1) Văn bản hợp đồng (kèm theo Danh mục hàng hoá và các phụ lục khác).

2) Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng (nếu có).

3) Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu.

4) Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

**Điều 3: Điều khoản mua bán**

5) Bên B nhận cung ứng cho Bên A các mặt hàng thuốc được nêu tại Điều 1 của hợp đồng này.

6) Giá các mặt hàng trên là giá đã được thông báo trong kết quả trúng thầu đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, hàng phải giao tại kho chính của Khoa Dược – Trung Tâm y tế thành phố Phan Thiết. Giá không điều chỉnh trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng (trừ trường hợp có quyết định của cấp có thẩm quyền).

7) Số lượng cung ứng theo nhu cầu sử dụng (dự trù hàng tháng) của Bên A và kế hoạch mua sắm thuốc theo gói thầu thuốc năm **2019** đã được duyệt của Sở Y tế Bình Thuận. Bên B sẽ bị xem là cung cấp thuốc không đúng tiến độ nếu trong thời gian từ 02 - 05 ngày làm việc sau khi nhận được đơn đặt hàng hợp lệ mà không cung cấp hàng đầy đủ.

**Điều 4: Điều khoản về chất lượng thuốc**

8) Thuốc phải được Bộ Y tế Việt Nam cho phép sản xuất hoặc nhập khẩu và lưu hành trong cả nước. Đạt tiêu chuẩn chất lượng của nhà sản xuất đã đăng ký.

9) Về bao bì đóng gói: Theo quy chế Dược chính của từng sản phẩm. Nhãn hàng hoá tuân thủ quy chế về nhãn lưu hành trên thị trường Việt Nam. Các kiện hàng (bao bì gỗ, bao bì giấy carton...), khi giao nhận không biến màu, rách nát, biến dạng, nguyên niêm phong, nguyên đai. Nếu có thay đổi về mẫu mã, bao bì đóng gói, Bên B phải có công văn thông báo cụ thể cho Bên A trước khi giao hàng và phải được Bên A đồng ý mới giao hàng.

10) Thuốc phải có hạn sử dụng còn tối thiểu là 12 tháng kể từ ngày giao hàng. Trường hợp thuốc trúng thầu nhưng không đảm bảo yêu cầu trên, cần có văn bản thông báo và có ý kiến thông qua của Chủ tịch Hội đồng thuốc và Điều trị Trung Tâm y tế thành phố Phan Thiết.

**Điều 5: Trách nhiệm của mỗi bên :**

11) Trách nhiệm Bên A (bên mua):

a) Thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản của hợp đồng này.

b) Chuẩn bị kho nhận và bảo quản thuốc, tổ chức Hội đồng nghiệm thu hàng trước khi nhập kho.

c) Hàng tháng, tuỳ thuộc vào nhu cầu sử dụng, Bên A sẽ gởi nhu cầu danh mục, số lượng từng mặt hàng đã trúng thầu cần cung cấp gửi cho Bên B.

12) Trách nhiệm của Bên B (bên bán):

a) Thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản của hợp đồng này.

b) Có trách nhiệm giao hàng cho Bên A tại kho chính của Khoa Dược – Trung Tâm y tế thành phố Phan Thiết theo kế hoạch Bên A thông báo.

c) Khi giao nhận, Bên B phải giao cho Bên A các giấy tờ sau: Hóa đơn bán hàng theo mẫu do Bộ Tài chính quy định (có ghi số lô và hạn sử dụng của thuốc), phiếu kiểm nghiệm thuốc (nếu lô thuốc mới).

d) Đảm bảo đúng chủng loại, giá cả, chất lượng thuốc đúng như trong hồ sơ dự thầu.

e) Cam kết thu hồi thuốc, nhận lại thuốc trong trường hợp thuốc đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền.

f) Cam kết cung cấp đủ số lượng theo yêu cầu của Bên A trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng với đơn giá không thay đổi theo giá trúng thầu.

g) Bên B cam kết nếu có vi phạm bất cứ nội dung, điều khoản của hợp đồng này thì Bên A có quyền tịch thu thuốc đã giao hoặc không thanh toán kinh phí.

**Điều 6: Hình thức hợp đồng và phương thức thanh toán.**

1/ **Hình thức thực hiện: Hợp đồng theo đơn giá cố định.**
**Giá trị hợp đồng:** 12.081.489.000 VNĐ ( Bằng chữ: Mười hai tỷ không trăm tám mươi mốt triệu bốn trăm tám mươi chín ngàn đồng )
Giá trị gói thầu số 01: 10.693.389.00 VNĐ
Giá trị gói thầu số 02: 1.388.100.000 VNĐ

2/ Phương thức thanh toán :

h) Bên A thanh toán cho Bên B theo đúng giá trị hoá đơn thực tế mua hàng trong vòng 60 ngày kể từ ngày Phòng Tài chính – Kế toán nhận đầy đủ hóa đơn, chứng từ liên quan theo quy định của Bên A. Nếu có khó khăn về kinh phí, thời gian thanh toán sẽ được thỏa thuận giữa 2 bên.

i) Phương thức thanh toán: Bên A sẽ thanh toán tiền hàng cho Bên B bằng chuyển khoản.

**Điều 7: Thời gian thực hiện hợp đồng**

**Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng**

**Điều 8: Khiếu nại**

13) Đối với hàng hoá:

Mọi khiếu nại về chất lượng thuốc phải thực hiện trong vòng 20 ngày.

Mọi khiếu nại về số lượng thuốc phải thực hiện trong vòng 07 ngày.

Thời hạn khiếu nại kể từ ngày Bên A nhận được hàng.

Riêng trường hợp hàng nguyên đai nguyên kiện, ngay khi giao hàng phải tiến hành kiểm tra và nếu trong quá trình kiểm hàng, Bên A phát hiện hàng bên trong có sự thiếu hụt về số lượng hoặc kém chất lượng, hoặc bể vỡ do đóng gói hay do vận chuyển, Bên A phải lập biên bản báo cho Bên B. Thời gian gửi khiếu nại trong vòng 7 ngày từ khi lập biên bản xác nhận.

14) Đối với giá cả:

Nếu có sự sai lệch về giá cả, Bên A phải thông báo ngay cho Bên B. Mọi sự điều chỉnh phải được tiến hành trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Bên A nhận được hàng.

**Điều 9: Hiệu lực hợp đồng**

15) Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

16) Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

**Điều 10: Cam kết chung**

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh hợp đồng này, bên nào vi phạm sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm. Nếu có những vấn đề nảy sinh, hai bên sẽ trực tiếp thảo luận giải quyết, khi hai bên không thể giải quyết bằng thương lượng, hòa giải trong khoảng thời gian 30 ngày kể từ ngày có những vấn đề nảy sinh thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại tòa án kinh tế.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Bên B giữ 02 bộ, Bên A giữ 02 bộ; gửi Sở Y tế Bình Thuận 01 bộ, Phòng Giao dịch - Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Thuận 01 bộ.

| | |
|---|---|
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**<br>**GIÁM ĐỐC** | **ĐẠI DIỆN BÊN B**<br>**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**<br>**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC** |
| **Nguyễn Trung Hà** | **DS. Nguyễn Huy Quang** |

# PHỤ LỤC
## KÈM THEO HỢP ĐỒNG

*(Kèm theo Hợp đồng số: 295/SPC-BTH/2019 ngày 23 tháng 04 năm 2019)*

| STT | TÊN BIỆT DƯỢC | TÊN HOẠT CHẤT | HÀM LƯỢNG | NHÀ SẢN XUẤT | NƯỚC SẢN XUẤT | SĐK | NHÓM | HẠN DÙNG (THÁNG) | QUY CÁCH ĐÓNG GÓI | ĐVT | SỐ LƯỢNG | ĐƠN GIÁ (CÓ VAT) | THÀNH TIỀN (Có VAT) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | GÓI THẦU SỐ 01 | | | | | | | | | | | | |
| 1 | AMLODIPINE 5 MG TABLET | Amlodipin | 5mg | Chi nhánh Công ty TNHH LD Stada-Việt Nam | Việt Nam | VD-30106-18 | 1 | 24 | Hộp 3 vỉ, hộp 5 vỉ, hộp 10 vỉ x 10 viên | Viên | 200.000 | 500 | 100.000.000 |
| 2 | FENTANYL-HAMELN 50MCG/ML | Fentanyl | 100mcg/2ml | Siegfried Hameln GmbH | Đức | VN-17326-13 | 1 | 24 | Hộp 10 ống x 2ml | ống | 100 | 11.800 | 1.180.000 |
| 3 | SCOLANZO | Lansoprazol | 15mg | Laboratorios Liconsa, S. A | Spain | VN-9736-10 | 1 | 36 | Hộp 4 vỉ x 7 viên | Viên | 100.000 | 4.990 | 499.000.000 |
| 4 | TRAMADOL 100MG-ROTEXMEDICA SOLUTION FOR INJECTION | Tramadol | 100mg/2ml | Rotexmedica GmbH Arneimittelwerk | Đức | VN-20614-17 | 1 | 36 | Hộp 10 ống 2 ml | ống | 200 | 13.800 | 2.760.000 |
| 5 | DIPSOPE-5 | Amlodipine | 5mg | RPG Lifesciences Ltd. | Ấn Độ | VN-10544-10 | 2 | 36 | Hộp 10 vỉ x 10 viên nén | viên | 300.000 | 216 | 64.800.000 |
| 6 | CKDKMOXILIN DRY SYRUP 7:1 | Amoxicilin + acid clavulanic | (200mg + 28,5mg)/5ml x 50ml | Chong Kun Dang Pharmaceutical | hàn quốc | VN-19576-16 | 2 | 24 | Hộp 10 lọ | Lọ | 3.000 | 62.800 | 188.400.000 |
| 7 | IMEXIME 200 | Cefixim | 200mg | Chi Nhánh 3 - Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm Tại Bình Dương | Việt Nam | VD-30399-18 | 2 | 24 | Hộp 2 vỉ x 10 viên | Viên | 80.000 | 9.800 | 784.000.000 |
| 8 | ELRIZ | Levocetirizin | 5mg | Emcure Pharmaceuticals Ltd. | Ấn Độ | VN-18532-14 | 2 | 24 | Hộp 3 vỉ x 10 viên | viên | 100.000 | 795 | 79.500.000 |

| | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 9 | SAMASOL | Nabumeton | 500mg | Công ty Cổ phần Dược phẩm Savi | Việt Nam | VD-30493-18 | 2 | 36 | Hộp 10 vỉ x 10 viên | Viên | 100.000 | 3.880 | 388.000.000 |
| 10 | SAVIPAMOL 500 | Paracetamol | 500mg | Công ty Cổ phần Dược phẩm Savi | Việt Nam | VD-24855-16 | 2 | 36 | Hộp 200 viên | Viên | 300.000 | 280 | 84.000.000 |
| 11 | SAVIDOPRIL 8 | Perindopril | 8mg | Công ty cổ phần dược phẩm Savi | Việt Nam | VD-24274-16 | 2 | 36 | Hộp 3 vỉ x 10 viên | Viên | 300.000 | 3.480 | 1.044.000.000 |
| 12 | ENTACRON 50 | Spironolacton | 50mg | Công ty cổ phần dược phẩm SaVi | Việt Nam | VD-25262-16 | 2 | 36 | Hộp 03 vỉ x 10 viên | Viên | 120.000 | 2.667 | 320.040.000 |
| 13 | DRENSA INJECTION 50MG/ML | Tranexamic acid | 250mg/5ml | Ta Fong Pharmaceutical Co., Ltd | Taiwan | VN-21053-18 | 2 | 60 | Hộp 10 ống | Ống | 4.000 | 7.970 | 31.880.000 |
| 14 | SAVI URSO 300 | Acid Ursodeoxycholic | 300mg | Công ty cổ phần dược phẩm Savi | Việt Nam | VD-23009-15 | 2 | 36 | Hộp 3 vỉ x 10 viên | Viên | 80.000 | 7.420 | 593.600.000 |
| 15 | SAVI 3B | Vitamin B1 + B6 + B12 | 100mg + 100mg + 0.15mg | Công ty Cổ phần Dược phẩm Savi | Việt Nam | VD-16030-11 VD-30494-18 | 2 | 24 | Hộp 10 vỉ x 10 viên | Viên | 250.000 | 1.490 | 372.500.000 |
| 16 | ACETAZOLAMID | Acetazolamid | 250mg | Công ty cổ phần dược phẩm dược liệu Pharmedic | Việt Nam | VD-27844-17 | 3 | 36 | Hộp 10 vỉ x 10viên | Viên | 5.000 | 687 | 3.435.000 |
| 17 | GOURCUFF-5 | Alfuzosin | 5mg | Công ty Cổ phần Dược phẩm Đạt Vi Phú (Davipharm) | Việt Nam | VD-28912-18 | 3 | 36 | Hộp 10 vỉ x 10 viên | Viên | 60.000 | 6.000 | 360.000.000 |
| 18 | DOSPASMIN 120MG | Alverin citrat | 120mg | Công ty Cổ phần XNK Y tế Domesco | Việt Nam | VD-24486-16 | 3 | 36 | Hộp 10 vỉ x 10 viên | Viên | 200.000 | 1.300 | 260.000.000 |
| 19 | BODYCAN | Calci lactat gluconat + calci Carbonat | 3000mg + 300mg | Công ty cổ phần S.P.M | Việt Nam | VD-19604-13 | 3 | 24 | hộp 1 tuýp 20 viên | Viên | 120.000 | 3.300 | 396.000.000 |
| 20 | CITOLES | Calci glycerophosphat + magnesi gluconat | (0,456g+0,426g)/10ml | Công ty CP SPM | Việt nam | VD-27331-17 | 3 | 36 | Hộp 30 gói x 10ml | Gói | 70.000 | 4.200 | 294.000.000 |

| | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 21 | FLURBIPROFEN 100 | Flurbiprofen | 100mg | Công ty Cổ phần Thương mại Dược phẩm Quang Minh | Việt Nam | VD--29495-18 | 3 | 36 | Hộp 3 vỉ x 10 viên | Viên | 100.000 | 4.200 | 420.000.000 |
| 22 | GLUPIN CR | Glipizide | 5mg | Cty TNHH Dược phẩm Vellpharm Việt Nam | Việt Nam | VD-6563-08 | 3 | 36 | Hộp 3 vỉ x 10 viên | Viên | 200.000 | 5.500 | 1.100.000.000 |
| 23 | KALI CLORID | Kali clorid | 500mg | Công ty Cổ phần dược phẩm 2/9 | Việt Nam | VD-17365-12 có công văn gia hạn hiệu lực | 3 | 36 | Hộp 10 vỉ x 10 viên | Viên | 60.000 | 630 | 37.800.000 |
| 24 | GLUCOZINC S | Kẽm gluconat | 10mg/5ml | Công ty CP dược và VTYT Bình Thuận | Việt nam | VD-26348-17 | 3 | 36 | Hộp 30 gói | Gói | 30.000 | 4.795 | 143.850.000 |
| 25 | SIMANOGEL | Nhôm hydroxyd + Magnesi hydroxyd + Simethicon | 3035mg + 600,4mg + 60mg | Công ty Cổ phần SPM | Việt Nam | VD-27340-17 | 3 | 36 | Hộp 20 gói x 10g | Gói | 160.000 | 2.940 | 470.400.000 |
| 26 | FUMAGATE | Magnesi hydroxyd + Nhôm Hydroxyd + Simethicon | 800mg + 400mg + 80mg | Công ty Cổ phần Dược phẩm Phương Đông | Việt Nam | VD-24839-16 | 3 | 36 | Hộp 30 gói x 10g | Gói | 120.000 | 2.430 | 291.600.000 |
| 27 | NEBIVOLOL 2,5 | Nebivolol | 2,5mg | Công ty cổ phần Dược phẩm 3/2 | Việt Nam | VD-25597-16 | 3 | 24 | Hộp 10 vỉ x 10 viên | Viên | 400.000 | 1.050 | 420.000.000 |
| 28 | ATIGLUCINOL INJ | Phloroglucinol hydrat + trimethylphlorogl ucinol | 40mg+0.04 mg | Công ty Cp Dp An Thiên | Việt Nam | VD-25642-16 | 3 | 24 | Hộp 10 ống x 4ml | Ống | 1.000 | 28.000 | 28.000.000 |
| 29 | TIZANAD 4MG | Tizanidin | 4mg | Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9-Nadyphar | Việt Nam | VD-27733-17 | 3 | 36 | Hộp 10 vỉ x 10 viên | Viên | 150.000 | 2.400 | 360.000.000 |
| 30 | TOPERNAK 150 | Tolperison | 150mg | Công ty cổ Phần dược Đồng Nai | Việt Nam | VD-22414-15 | 3 | 36 | Hộp 10 vỉ x 10 viên | Viên | 150.000 | 793 | 118.950.000 |

| | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 31 | GLUMERIF 2 | Glimepiride | 2mg | Công ty CP Dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy Dược phẩm DHG tại Hậu Giang | Việt Nam | VD-21780-14 | 4 | 36 | Hộp 3 vỉ x 10 viên | Viên | 300.000 | 1.660 | 498.000.000 |
| 32 | MEBAAL 1500 | Mecobalamine | 1500mcg | Windlas Biotech Ltd. | India | VN-20019-16 kèm công văn số 6712/QLD-ĐK ngày 16 tháng 5 năm 2017 về việc đính chính quyết định cấp SĐK thuốc nước ngoài | 5 | 30 | Hộp 3 vỉ x 10 viên | Viên | 70.000 | 2.600 | 182.000.000 |
| 33 | BACTRONIL | Mupirocin | 100mg/5g | Agio Pharmaceuticals Ltd. | Ấn Độ | VN-19379-15 | 5 | 24 | tuýp 5g | viên | 3.000 | 31.898 | 95.694.000 |
| 34 | PREGA 100 | Pregabalin | 100mg | Hetero Labs Limited- | Ấn Độ | VN-19975-16 | 5 | 24 | Hộp 3 vỉ x 10 viên | viên | 50.000 | 9.000 | 450.000.000 |
| 35 | GILOBA | Cao ginkgo biloba | 40mg | Mega Lifesciences Public Company Limited. | Thái Lan | VN-20891-18 kèm công văn 16965/QLD-ĐK ngày 4/9/2018 V/v đính chính Quyết định cấp số đăng ký thuốc nước ngoài | 2 | 24 | Hộp 3 vỉ x 10 viên | Viên | 60.000 | 3.500 | 210.000.000 |
| II | GÓI THẦU SỐ 02 | | | | | | | | | | | | |
| 36 | DƯỠNG TÂM AN | Lá sen, Lá vông, Lạc tiên, Tâm sen, Bình vôi | 0.65g + 0.5g + 0.65g + 0.15g + 1.2g | Công ty cổ phần Dược VTYT Hải Dương | Việt Nam | VD-17080-12 | DL1 | 36 | Hộp 10 vỉ x 10 viên | Viên | 100.000 | 1.400 | 140.000.000 |

| | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 37 | HOẠT HUYẾT THÔNG MẠCH K/H | Hồng hoa, Hà thủ ô đỏ, Bạch thược, Đương quy, Xuyên khung, Ích mẫu, Thục địa | 15g, 20g, 30g, 30g, 30g, 20g, 40g/125ml | Công ty cổ phần TM Dược VTYT Khải Hà | Việt Nam | VD-21452-14 | DL1 | 24 | Hộp 1 chai 125 ml | Chai | 8.000 | 43.500 | 348.000.000 |
| 38 | CAO ÍCH MẪU | Ích mẫu; Hương phụ; Ngải cứu | 144g; 45g; 36g/ 180ml | Công ty CP Dược VTYT Khải Hà | Việt Nam | VD-21975-14 | DL1 | 24 | Hộp/chai 180ml | Chai | 1.000 | 31.500 | 31.500.000 |
| 39 | CỐT LINH DIỆU | Địa liền, thương truật, đại hồi, quế chi, thiên niên kiện, huyết giác, long não. | 312.5mg, 312.5mg, 312.5mg, 312.5mg, 625mg, 625mg, 625mg. | Công ty TNHH Nam Dược | Việt Nam | V1271-H12-10 | DL1 | 24 | Hộp 1 lọ xịt 50ml | Lọ/chai | 14.000 | 33.400 | 467.600.000 |
| 40 | CỐT LINH DIỆU | Địa liền, thương truật, đại hồi, quế chi, thiên niên kiện, huyết giác, long não. | 0.625g, 0.625g, 0.625g, 0.625g, 1.25g, 1.25g, 1.25g. | Cty TNHH Nam Dược | Việt Nam | V1271-H12-10 | DL1 | 24 | Hộp 1 lọ xịt 100ml | Lọ | 10.000 | 40.100 | 401.000.000 |
| Tổng cộng | | | | | | | | | | | | | 12.081.489.000 |

Tổng số mặt hàng: 40 khoản

Tổng giá trị: 12.081.489.000 VNĐ ( Bằng chữ: Mười hai tỷ không trăm tám mươi mốt triệu bốn trăm tám mươi chín ngàn đồng )

**ĐẠI DIỆN BÊN A**
**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Trung Hà**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**
**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN

**DS. Nguyễn Huy Quang**

# BẢNG KÊ HÓA ĐƠN CHO
# TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
# HỢP ĐỒNG (Số: 295/SPC-BTH/2019)

| STT | Ngày Hóa đơn | Số Hóa đơn | Mặt Hàng | Thành tiền (có vat) |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 10/06/2019 | 49961 | HOẠT HUYẾT THÔNG MẠCH K/H 125ML (H/1) [CTY CPTM DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ KHẢI HÀ] | 4.350.000 |
| 2 | 01/07/2019 | 71166 | HOẠT HUYẾT THÔNG MẠCH K/H 125ML (H/1) [CTY CPTM DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ KHẢI HÀ] | 17.400.000 |
| 3 | 16/07/2019 | 72114 | HOẠT HUYẾT THÔNG MẠCH K/H 125ML (H/1) [CTY CPTM DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ KHẢI HÀ] | 21.750.000 |
| 4 | 20/08/2019 | 74047 | HOẠT HUYẾT THÔNG MẠCH K/H 125ML (H/1) [CTY CPTM DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ KHẢI HÀ] | 87.000.000 |
| 5 | 24/03/2020 | 98373 | HOẠT HUYẾT THÔNG MẠCH K/H 125ML (H/1) [CTY CPTM DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ KHẢI HÀ] | 217.500.000 |
| 6 | 22/04/2020 | 395 | CỐT LINH DIỆU 50ml [NAM DUOC] | 13.026.000 |
| 7 | 22/04/2020 | 396 | CỐT LINH DIỆU 50ml [NAM DUOC] | 153.974.000 |
| 8 | 22/04/2020 | 399 | DƯỠNG TÂM AN (H/100) [CTY CP DƯỢC VTYT HẢI DƯƠNG] | 140.000.000 |
| | **TỔNG CỘNG:** | | | **655.000.000** |

# CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC SÀI GÒN (SAPHARCO)

Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18 - 20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, TP.HCM, Việt Nam
Điện thoại: (84.28) 39400388 - 39400459 - 39400460 * Fax: (84.28) 39401975 - Số tài khoản: 13010000424157 BIDV - CHI NHÁNH SỞ GIAO DỊCH 2

Mẫu số: 01GTKT3/002
Ký hiệu: AA/18P
B4-08

Số 0049961
Số NB: 1019415
Số SO: 1003513
MYVU-KD 103433
295/SPC-BTH/2019

# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 1: Lưu

Ngày 10 tháng 06 năm 2019

Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN
Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18-20 Nguyễn Trường Tộ, P.12 , Q.4, TP.HCM
Điện thoại: (08) 39.400.388

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
Mã số thuế: 3400813598
Địa chỉ: 114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN,

Địa chỉ giao hàng: 114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH TH
Hình thức thanh toán: CK (90 ngày)
Số tài khoản:

| STT | Tên hàng hóa, dịch vụ | Số lô | Hạn dùng | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Thuế suất GTGT(%) | Tiền Thuế GTGT | Thành tiền có thuế GTGT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | HOẠT HUYẾT THÔNG MẠCH KH 125ML (H/1) [CTY CPTM DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ KHẢI HÀ] - TP04HOAT008 | 020419 | 19/04/21 | CHAI | 100 | 41.428,57 | 4.142.857,00 | 5% | 207.142,85 | 4.349.999,85 |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 01 Khoản | Tổng cộng: | 4.142.857 | 207.143 | 4.350.000 |
| | | Tổng tiền phải trả | | 4.350.000 |

Số tiền viết bằng chữ: Bốn triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng chẵn./

*Đã nhận đủ số hàng hóa trên trong điều kiện chất lượng tốt*

**Người mua hàng**
*(Ký, ghi rõ họ, tên)*

**Kế toán**
*(Ký, ghi rõ họ, tên)*

Nguyễn Thị Thanh Bình

*(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)*

**Người bán hàng**
*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)*

DS. Phạm Ngọc Tú

In tại Công ty TNHH Giấy Vi Tính Liên Sơn. Mã số thuế: 0301452923 -- ĐT: (028) 39 100 555 - www.lienson.vn

**CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC SÀI GÒN (SAPHARCO)**
Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18 - 20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, TP.HCM, Việt Nam
Điện thoại: (84.28) 39400388 - 39400459 - 39400460 * Fax: (84.28) 39401975 - Số tài khoản: 13010000424157 BIDV - CHI NHÁNH SỞ GIAO DỊCH 2

Mẫu số: 01GTKT3/002 8408
Ký hiệu: AA/18P

# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Số: 0071166
Số NB:: 1024279
Số SO: 1009460
MYVU-KD 14:22:43
295/SPC-BTH/2019

Liên 1: Lưu
Ngày 01 tháng 07 năm 2019

Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN
Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18-20 Nguyễn Trường Tộ, P.12 , Q.4, TP.HCM
Điện thoại: (08) 39.400.388

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
Mã số thuế: 3400813598
Địa chỉ: 114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN,
Địa chỉ giao hàng: 114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH TH
Hình thức thanh toán: CK (90 ngày)
Số tài khoản:

| STT | Tên hàng hóa, dịch vụ | Số lô | Hạn dùng | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Thuế suất GTGT(%) | Tiền Thuế GTGT | Thành tiền có thuế GTGT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | HOẠT HUYẾT THÔNG MẠCH K/H 125ML (H/1) [CTY CPTM DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ KHẢI HÀ] - TP04HOAT008 | 040419 | 24/04/21 | CHAI | 400 | 41.428,57 | 16.571.428,57 | 5% | 828.571,43 | 17.400.000,00 |
| | 01 Khoản | | | | | Tổng cộng: | 16.571.429 | | 828.571 | 17.400.000 |
| | | | | | | | Tổng tiền phải trả | | | 17.400.000 |

Số tiền viết bằng chữ: Mười bảy triệu bốn trăm ngàn đồng chẵn./

*Đã nhận đủ số hàng hóa trên trong điều kiện chất lượng tốt*

| Người mua hàng | Kế toán | Người bán hàng |
|---|---|---|
| (Ký, ghi rõ họ, tên) | (Ký, ghi rõ họ, tên) | (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên) |
| | Mai Chi Thu Hằng | DS. Huỳnh Kim Hảo |

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty TNHH Giấy Vi Tính Liên Sơn. Mã số thuế: 0301452923 – ĐT: (028) 39 100 555 - www.lienson.vn

**CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC SÀI GÒN (SAPHARCO)**

Mã số thuế: 0300523385

Địa chỉ: 18 - 20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, TP.HCM, Việt Nam

Điện thoại: (84.28) 39400388 - 39400459 - 39400460 * Fax: (84.28) 39401975 - Số tài khoản: 13010000424157 BIDV - CHI NHÁNH SỞ GIAO DỊCH 2

Mẫu số: 01GTKT3/002 8408

Ký hiệu: AA/18P

Số: 0072114

Số NB: 1027887

Số SO: 1014383

TRAMTRAN-KD 09:07:04

295/SPC-BTH/2019

# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 1: Lưu

Ngày 16 tháng 07 năm 2019

Đơn vị bán hàng: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN**

Mã số thuế: **0300523385**

Địa chỉ: **18-20 Nguyễn Trường Tộ, P.12 , Q.4, TP.HCM** Điện thoại: **(08) 39.400.388**

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: **TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

Mã số thuế: **3400813598**

Địa chỉ: **114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN,**

Địa chỉ giao hàng: **114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH TH**

Hình thức thanh toán: **CK (90 ngày)**

Số tài khoản:

| STT | Tên hàng hóa, dịch vụ | Số lô | Hạn dùng | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Thuế suất GTGT(%) | Tiền Thuế GTGT | Thành tiền có thuế GTGT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | HOẠT HUYẾT THÔNG MẠCH K/H 125ML (H/1) [CTY CPTM DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ KHÁI HẢ] - TP04HOAT008 | 020519 | 09/05/21 | CHAI | 500 | 41.428,57 | 20.714.285,71 | 5% | 1.035.714,29 | 21.750.000,00 |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | 01 Khoản | | | | Tổng cộng: | | 20.714.286 | | 1.035.714 | 21.750.000 |
| | | | | | | | Tổng tiền phải trả | | | 21.750.000 |

Số tiền viết bằng chữ: **Hai mươi mốt triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn./**

*Đã nhận đủ số hàng hóa trên trong điều kiện chất lượng tốt*

| Người mua hàng | Kế toán | Người bán hàng |
|---|---|---|
| *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)* |
| | Mai Thị Thu Hằng | DS. Huỳnh Kim Hảo |
| | *(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)* | |

*In tại Công ty TNHH Giấy Vi Tính Liên Sơn. Mã số thuế: 0301452921 -- ĐT: (028) 39 100 555 - www.lienson.vn*

**CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC SÀI GÒN (SAPHARCO)**
Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18 - 20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, TP.HCM, Việt Nam
Điện thoại: (84.28) 39400388 - 39400459 - 39400460 * Fax: (84.28) 39401975 - Số tài khoản: 13010000424157 BIDV - CHI NHÁNH SỞ GIAO DỊCH 2

Ký hiệu: AA/18P

# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 1: Lưu

Số: 0074047
Số NB:: 1035918
Số SO: 1023340
MYVU-KD 14:14:35
295/SPC-BTH/2019

Ngày 20 tháng 08 năm 2019

Đơn vị bán hàng: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN**
Mã số thuế: **0300523385**
Địa chỉ: **18-20 Nguyễn Trường Tộ, P.12 , Q.4, TP.HCM** Điện thoại: **(08) 39.400.388**

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: **TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**
Mã số thuế: **3400813598**
Địa chỉ: **114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN.**
Địa chỉ giao hàng: **114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH TH**
Hình thức thanh toán: **CK (90 ngày)**
Số tài khoản:

| STT | Tên hàng hóa, dịch vụ | Số lô | Hạn dùng | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Thuế suất GTGT(%) | Tiền Thuế GTGT | Thành tiền có thuế GTGT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | HOẠT HUYẾT THÔNG MẠCH K/H 125ML (H/1) [CTY CPTM DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ KHẢI HÀ] - TP04HOAT008 | 020719 | 24/07/21 | CHAI | 2.000 | 41.428,57 | 82.857.142,84 | 5% | 4.142.857,14 | 86.999.999,98 |
| | 01 Khoản | | | | | Tổng cộng: | 82.857.143 | | 4.142.857 | 87.000.000 |
| | | | | | | | Tổng tiền phải trả | | | 87.000.000 |

Số tiền viết bằng chữ: **Tám mươi bảy triệu đồng chẵn./**

*Đã nhận đủ số hàng hóa trên trong điều kiện chất lượng tốt*

| Người mua hàng | Kế toán | Người bán hàng |
|---|---|---|
| *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)* |
| | Mai Chị Thu Hằng | DS.Huỳnh Kim Hảo |

*(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)*

*In tại Công ty TNHH Giấy Vi Tính Liên Sơn. Mã số thuế: 0301452923 - ĐT: (028) 39 100 555 - www.lienson.vn*

**CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC SÀI GÒN (SAPHARCO)**

Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18 - 20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, TP HCM, Việt Nam
Điện thoại: (84.28) 38400288 - 39400450 - 39400460 * Fax: (84.28) 39401975 · Số tài khoản: 13010000424137 BIDV - CHI NHÁNH SỞ GIAO DỊCH 2

Mẫu số: 01GTKT3/002
Ký hiệu: AA/18P
Số: 0098373
Số NB: 1082467
Số SO: 1076730
295/SPC-BTH/2019

# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 1: Lưu

Ngày 24 tháng 03 năm 2020

Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN
Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18-20 Nguyễn Trường Tộ, P.12, Q.4, TP.HCM
Điện thoại: (08) 38.400.388

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
Mã số thuế: 3400613808
Địa chỉ: 114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN,

Địa chỉ giao hàng: 114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH TH
Hình thức thanh toán: CK (90 ngày)
Số tài khoản:

| STT | Tên hàng hóa, dịch vụ | Số lô | Hạn dùng | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Thuế suất GTGT | Tiền Thuế GTGT | Thành tiền có thuế GTGT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | HOẠT HUYẾT THÔNG MẠCH KH 125ML (H/1) [CTY CPTM DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ KHẢI HÀ] - TP5604D7006 | 020320 | 30/03/22 | CHAI | 5.000 | 41.428,57 | 207.142.857,10 | 5% | 10.357.142,86 | 217.499.999,96 |
| | 01 Khoản | | | | Tổng cộng: | | 207.142.857 | | 10.357.143 | 217.500.000 |
| | | | | | | | Tổng tiền phải trả | | | 217.500.000 |

Số tiền viết bằng chữ: Hai trăm mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng chẵn./

| Người mua hàng | Kế toán | Người bán hàng |
|---|---|---|
| (Ký, ghi rõ họ, tên) | (Ký, ghi rõ họ, tên) | (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên) |
| | Nguyễn Thị Thanh Bình | DS. Huỳnh Kim Yến |

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

**CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC SÀI GÒN (SAPHARCO)**
Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18 - 20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, TP HCM, Việt Nam
Điện thoại: (84.28) 39400388 - 39400459 - 39400460 * Fax: (84.28) 39401878 - Số tài khoản: 13010000424157 BIDV - CHI NHÁNH SỞ GIAO DỊCH 2

Mẫu số: 01GTKT3/002
Ký hiệu: AA/20P
Số: 0000395
Số NB: 1088143
Số SO: 1063250
295/SPC-BTH/2019

# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 1: Lưu

Ngày 22 tháng 04 năm 2020

Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN
Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18-20 Nguyễn Trường Tộ, P.12, Q.4, TP.HCM

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
Mã số thuế: 3400813598
Địa chỉ: 114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN.
Điện thoại: (08) 39.400.388
Địa chỉ giao hàng: 114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH TH
Hình thức thanh toán: CK (90 ngày)
Số tài khoản:

| STT | Tên hàng hóa, dịch vụ | Số lô | Hạn dùng | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Thuế suất | Tiền Thuế GTGT | Thành tiền có thuế GTGT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | CỐT LINH DIỆU - TP04COTL002 | 19-0102 | 26/03/21 | LO | 390 | 31.809,52 | 12.405.714,29 | 5% | 620.285,71 | 13.026.000,00 |
| | 01 Khoản | | | | | | | | | |
| | Tổng cộng: | | | | | | 12.405.714 | | 620.286 | 13.026.000 |

Số tiền viết bằng chữ: Mười ba triệu không trăm hai mươi sáu ngàn đồng chẵn./

Tổng tiền phải trả: 13.026.000

Đã nhận đủ số hàng hóa trên trong điều kiện chất lượng tốt

| Người mua hàng | Kế toán | Người bán hàng |
|---|---|---|
| (Ký, ghi rõ họ, tên) | (Ký, ghi rõ họ, tên) | (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên) |
| | Mai Thị Thu Hằng | DS. Huỳnh Kim Hào |

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty TNHH ... Mã số thuế: ... www...vn

**CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC SÀI GÒN (SAPHARCO)**
Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18 - 20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, TP.HCM, Việt Nam
Điện thoại: (84.28) 39400388 - 39400459 - 39400460 * Fax: (84.28) 39401975 - Số tài khoản: 13010000424157 BIDV - CHI NHÁNH SỞ GIAO DỊCH 2

Mẫu số: 01GTKT3/002
Ký hiệu: AA/20P
Số: 0000396
Số NB: 1088144
Số SO: 1083265
295/SPC-BTH/2019

# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 1: Lưu

Ngày 22 tháng 04 năm 2020

Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN
Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18-20 Nguyễn Trường Tộ, P.12 , Q.4, TP.HCM

Họ tên người mua hàng:
Điện thoại: (08) 39.400.388
Tên đơn vị: TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
Mã số thuế: 3400813598
Địa chỉ: 114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN,
Địa chỉ giao hàng: 114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH TH
Hình thức thanh toán: CK (90 ngày)
Số tài khoản:

| STT | Tên hàng hóa, dịch vụ | Số lô | Hạn dùng | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Thuế suất GTGT | Tiền Thuế GTGT | Thành tiền có thuế GTGT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | CỐT LINH DIỆU - TP04COTL002 | 19-0102 | 28/03/21 | LO | 4.610 | 31.809,52 | 146.641.904,72 | 5% | 7.332.095,24 | 153.973.999,95 |
| | 01 Khoản | | | | Tổng cộng: | | 146.641.905 | | 7.332.095 | 153.974.000 |

Số tiền viết bằng chữ: Một trăm năm mươi ba triệu chín trăm bảy mươi bốn ngàn đồng chẵn./

Tổng tiền phải trả 153.974.000

Đã nhận đủ số hàng hóa trên trong điều kiện chất lượng tốt

**Người mua hàng**
*(Ký, ghi rõ họ, tên)*

**Kế toán**
*(Ký, ghi rõ họ, tên)*
Mai Thị Thu Hằng

**Người bán hàng**
*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)*
DS. Huỳnh Kim Hào

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty TNHH Giấy ... Mã số thuế: 0301452923 ...

**CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC SÀI GÒN (SAPHARCO)**
Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18 - 20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, TP.HCM, Việt Nam
Điện thoại: (84.28) 39400388 - 39400459 - 39400460 * Fax: (84.28) 39401975 - Số tài khoản: 13010000424157 BIDV - CHI NHÁNH SỞ GIAO DỊCH 2

Mẫu số: [illegible]
Ký hiệu: AA/20P
Số: 0000399
Số NB: 1088247
Số SO: 1083357
[illegible]
295/SPC-BTH/2019

# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 1: Lưu

Ngày 22 tháng 04 năm 2020

Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN
Mã số thuế: 0300523385
Địa chỉ: 18-20 Nguyễn Trường Tộ, P.12, Q.4, TP.HCM

Họ tên người mua hàng:
Điện thoại: (08) 39.400.388
Tên đơn vị: TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
Mã số thuế: 3400813598
Địa chỉ: 114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN
Địa chỉ giao hàng: 114A HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, TP.PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN
Hình thức thanh toán: CK (90 ngày)
Số tài khoản:

| STT | Tên hàng hóa, dịch vụ | Số lô | Hạn dùng | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Thuế suất GTGT | Tiền Thuế GTGT | Thành tiền có thuế GTGT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | DƯỠNG TÂM AN (H/100) [CTY CP DƯỢC VTYT HẢI DƯƠNG] - TP04DUONG04 | 040420 | 09/04/23 | VIEN | 100.000 | 1.333,33 | 133.333.333,00 | 5% | 6.666.666,65 | 139.999.999,65 |
| | 01 Khoản | | | | | | | | | |
| | | | | | | Tổng cộng: | 133.333.333 | | 6.666.667 | 140.000.000 |

Số tiền viết bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu đồng chẵn./

Tổng tiền phải trả 140.000.000

Đã nhận đủ số hàng hóa trên trong điều kiện chất lượng tốt

**Người mua hàng**
*(Ký, ghi rõ họ, tên)*

**Kế toán**
*(Ký, ghi rõ họ, tên)*
Mai Chi Thu Hằng

**Người bán hàng**
*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)*
DS. Huỳnh Kim Hảo

*(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)*